

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: **23/2020/HNGĐ-ST.**

Ngày: 30/6/2020

V/v “*Ly hôn và nuôi con chung*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC - TỈNH KG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thanh Điền**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Dương Tấn Đầu**

2. Ông **Nguyễn Phước Lộc**

Nơi công tác: Trung tâm dân số kế hoạch hóa gia đình huyện Phú Quốc.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đặng Đình Toàn**- Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc: Ông **Trần Ngọc Nhiều** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Quốc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 76/2020/TLST-HNGĐ, ngày 13/3/2020 về việc: “*Xin ly hôn và nuôi con chung*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày, 29/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/QĐST-HNGĐ, ngày 12/6/2020 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị **Đỗ Thị Hằng Nh**, sinh năm 1987

Địa chỉ: KP 1, thị trấn AT, huyện PQ, tỉnh KG

*** Bị đơn:** Anh **Nguyễn Phú Q**, sinh năm 1981

Địa chỉ: KP 2, thị trấn AT, huyện PQ, tỉnh KG

*** Con chung:** Cháu **Nguyễn Đỗ Bảo Ng**, sinh ngày 02/12/2009

Địa chỉ: KP 1, thị trấn AT, huyện PQ, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện, phiên hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn chị **Đỗ Thị Hằng Nh** trình bày:**

Vào năm 2006, chị Nh và anh Nguyễn Phú Q tự tìm hiểu và yêu thương nhau, được cha mẹ hai bên chấp thuận, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn AT, huyện PQ vào ngày 04/5/2006.

Trong suốt quá trình chung sống chị Nh và anh Q có 01 người con chung tên

Nguyễn Đỗ Bảo Ng, sinh ngày 02/12/2009.

Thời gian đầu chị Nh và anh Q chung sống vui vẻ, hạnh phúc nhưng thời gian gần đây tình cảm vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau và bất đồng ý kiến trong cuộc sống, không có tiếng nói chung. Vì nghĩ đến tương lai của con chung nên chị Nh đã hàn gắn tình cảm nhiều lần nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn tình cảm ngày càng trầm trọng hơn. Từ cuối năm 2019 cho đến nay chị Nh và anh Q đã sống ly thân nhau.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nh yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau đây:

- **Về hôn nhân:** Chị Nh yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Phú Q.

- **Về con chung:** Chị Nh và anh Q có 01 người con chung tên Nguyễn Đỗ Bảo Ng, sinh ngày 02/12/2009. Hiện nay con đã lớn có nguyện vọng sống chung với ai thì người đó có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), nếu cháu Ng có nguyện vọng sống chung với chị Nh thì chị Nh đồng ý và không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản và công nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

*** Tại bản tự khai; Phiên hòa giải anh Nguyễn Phú Q trình bày:**

Về hôn nhân, con chung, tài sản và công nợ chung như chị Đỗ Thị Hằng Nh trình bày là đúng. Quá trình chung sống thời gian đầu tình cảm vợ chồng hạnh phúc nhưng thời gian sau này tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn vợ chồng hay cãi nhau và không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống chúng tôi đã hàn gắn tình cảm nhiều lần nhưng không có kết quả nên chúng tôi đã sống ly thân 02 tháng nay.

Nay chị Đỗ Thị Hằng Nh yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh Q có ý kiến như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Nguyễn Phú Q không đồng ý ly hôn với chị Đỗ Thị Hằng Nh.

- **Về con chung:** Anh Q xác nhận giữa anh và chị Nh trong suốt quá trình chung sống vợ chồng anh có 01 người con chung tên Nguyễn Đỗ Bảo Ng, sinh ngày 02/12/2009. Hiện nay con đã lớn có nguyện vọng sống chung với ai thì người đó có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), nếu cháu Ng có nguyện vọng sống chung với chị Nh thì anh Q đồng ý và anh Q không cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nh.

- **Về tài sản và công nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

*** Con chung cháu Nguyễn Đỗ Bảo Ng có đơn xin giải quyết vắng mặt nhưng tại văn bản trình bày ý kiến cháu Ng trình bày như sau:**

Cháu là con ruột của mẹ là Đỗ Thị Hằng Nh và cha là Nguyễn Phú Q. Nếu cha

mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng sống chung với mẹ, vì mẹ luôn chăm sóc và lo lắng cho cháu đầy đủ về mọi mặt. Đây là nguyện vọng của cháu không ai ép buộc và xúi giục. Cháu cam đoan những lời trình bày trên là đúng sự thật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ có ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán đúng quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như: Xác định đúng quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, thu thập đầy đủ chứng cứ đúng quy định pháp luật, tổng đạt các văn bản cho đương sự và giao hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng thời hạn.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Phú Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Q vắng mặt không có lý do căn cứ Điều 227 BLTTDS năm 2015. Đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt anh Q.

Về quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Hằng Nh.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Đỗ Thị Hằng Nh và anh Nguyễn Phú Q có một người con chung tên Nguyễn Đỗ Bảo Ng, sinh ngày 02/12/2009. Cháu Nguyễn Đỗ Bảo Ng có nguyện vọng sống chung với chị Nh. Do đó căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên xử giao cháu Ng cho chị Nh chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) là phù hợp với quy định pháp luật.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Nh và anh Q xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Đỗ Bảo Ng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt cháu Ng.

Bị đơn anh Nguyễn Phú Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Q đều vắng mặt không có lý do. Căn

cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng anh Q.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn chị Đỗ Thị Hằng Nh khởi kiện yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung. Quy định pháp luật để giải quyết vụ án này là Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Tại văn bản lời khai và các chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án thể hiện thời gian ban đầu tình cảm giữa chị Nh và anh Q chung sống vui vẻ, hạnh phúc nhưng thời gian gần đây tình cảm vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Vì nghĩ đến tương lai của con chung nên chị Nh đã cố hàn gắn tình cảm nhiều lần nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn tình cảm giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Cuối năm 2019 chị Nh và anh Q đã sống ly thân cho đến nay và phía bị đơn cũng xác nhận lời trình bày của chị Nh là đúng tuy nhiên anh Q không thống nhất ly hôn.

Qua xác minh những hộ dân lân cận tòa án thu được kết quả là cuộc sống hàng ngày của vợ chồng chị Nh và anh Q thường xảy ra cãi vã lớn tiếng với nhau. Tòa án đã nhiều lần động viên chị Nh trở về đoàn tụ, tiếp tục cuộc sống hôn nhân với anh Q nhưng chị Nh kiên quyết ly hôn với anh Q do tình cảm của chị đối với anh Q không còn. Do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Hằng Nh về việc xin ly hôn cùng anh Q.

[3] Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đỗ Bảo Ng, sinh ngày 02/12/2009 cho chị Đỗ Thị Hằng Nh chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), phù hợp với nguyện vọng cháu Ng muốn được sống chung với mẹ.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nh không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Nh và anh Q xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Nếu có phát sinh tranh chấp thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[7] Về án phí: Chị Đỗ Thị Hằng Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng: Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Hằng Nh được ly hôn với anh Nguyễn Phú Q.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đỗ Bảo Ng, sinh ngày 02/12/2009 cho chị Đỗ Thị Hằng Nh chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), phù hợp với nguyện vọng cháu Ng muốn được sống chung với mẹ.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nh không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử miễn xét.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết chị Nh và anh Q có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con chung.

Không bên nào có quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

4. Về tài sản chung: Chị Nh và anh Q xác nhận không có. Hội đồng xét xử miễn xét.

5. Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Nếu có phát sinh tranh chấp thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

6. Về án phí: Chị Đỗ Thị Hằng Nh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị Nh đã nộp theo biên lai thu số 0002609, ngày 11/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PQ. Chị Nh đã nộp xong.

Anh Nguyễn Phú Q không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (anh Nguyễn Phú Q vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết tại địa phương nơi cư trú) để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh KG.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- VKSND huyện PQ;
- Chi cục THA dân sự huyện PQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Điền